

**CỤC HÀNG HẢI VÀ ĐƯỜNG THỦY VIỆT NAM
CẢNG VỤ HÀNG HẢI CẦN THƠ**

**QUY TRÌNH
CHẤP THUẬN TIẾN HÀNH CÁC HOẠT ĐỘNG TRONG
VÙNG NƯỚC CẢNG BIỂN VÀ KHU VỰC QUẢN LÝ CỦA
CẢNG VỤ HÀNG HẢI**

MÃ SỐ : QT.QLKCHT.06

LẦN BAN HÀNH : 02

NGÀY BAN HÀNH : 15/7/2026



Cần Thơ, tháng 7/2026



 VIMAWA CẢNG VỤ HÀNG HẢI CẦN THƠ	QUY TRÌNH CHẤP THUẬN TIẾN HÀNH CÁC HOẠT ĐỘNG TRONG VÙNG NƯỚC CẢNG BIỂN VÀ KHU VỰC QUẢN LÝ CỦA CẢNG VỤ HÀNG HẢI	Mã số: QT.QLKCHT.06
		Lần ban hành: 02
		Ngày ban hành: 15/7/2026

Trách nhiệm	Soạn thảo	Xem xét	Phê duyệt
Họ tên	Thái Trường Sơn	Lưu Tiến Long	Huỳnh Chí Thanh
Chữ ký		 	
Chức vụ	Phó Trưởng phòng	Trưởng phòng	Phó Giám đốc

MỤC LỤC

1. MỤC ĐÍCH
2. PHẠM VI ÁP DỤNG
3. CĂN CỨ PHÁP LÝ
4. ĐỊNH NGHĨA, TỪ VIẾT TẮT
5. NỘI DUNG QUY TRÌNH
6. BIỂU MẪU
7. HỒ SƠ LƯU

 CẢNG VỤ HÀNG HẢI CẦN THƠ	QUY TRÌNH CHẤP THUẬN TIẾN HÀNH CÁC HOẠT ĐỘNG TRONG VÙNG NƯỚC CẢNG BIỂN VÀ KHU VỰC QUẢN LÝ CỦA CẢNG VỤ HÀNG HẢI	Mã số: QT.QLKCHT.06
		Lần ban hành: 02
		Ngày ban hành: 15/7/2026

1. MỤC ĐÍCH

Quy trình này quy định thống nhất trình tự, trách nhiệm và thời gian giải quyết thủ tục chấp thuận tiến hành các hoạt động trong vùng nước cảng biển và khu vực quản lý của Cảng vụ Hàng hải Cần Thơ (gồm hoạt động lặn: lặn phục vụ kiểm tra, sửa chữa, bảo dưỡng tàu thuyền; lặn trực vớt tàu thuyền, tài sản chìm đắm; hoạt động sửa chữa, hạ xuống cứu sinh hoặc các công việc ngầm dưới nước liên quan đến hoạt động hàng hải, tàu thuyền thi công công trình hàng hải, tàu thuyền chuyên dùng để nạo vét luồng, khai thác cát hoặc cần cẩu nổi và các thiết bị công trình khác) theo quy định hiện hành của pháp luật Việt Nam.

2. PHẠM VI ÁP DỤNG

Quy trình này áp dụng đối với chuyên viên, Ban giám đốc Cảng vụ Hàng hải Cần Thơ và người làm thủ tục chấp thuận tiến hành các hoạt động trong vùng nước cảng biển và khu vực quản lý của Cảng vụ Hàng hải Cần Thơ.

3. CĂN CỨ PHÁP LÝ

- Bộ luật Hàng hải Việt Nam ngày 25/11/2015;
- Nghị định số 58/2017/NĐ-CP ngày 10/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Bộ Luật hàng hải Việt Nam về quản lý hoạt động hàng hải;
- Nghị định số 34/2025/NĐ-CP ngày 25/02/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực hàng hải;
- Nghị định số 142/2017/NĐ-CP ngày 11/12/2017 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hàng hải;
- Nghị định số 123/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hàng hải; giao thông đường bộ, đường sắt; hàng không dân dụng;
- Thông tư số 10/2022/TT-BNV ngày 19/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành Thông tư quy định thời hạn bảo quản tài liệu.
- Thông tư số 07/2025/TT-BXD ngày 15/5/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định thời hạn lưu trữ hồ sơ, tài liệu thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;
- Quyết định số 1223/QĐ-BGTVT ngày 28/6/2019 của Bộ Giao thông vận tải ban hành Bảng thời hạn bảo quản hồ sơ, tài liệu của Bộ Giao thông vận tải (nay là Bộ Xây dựng);
- Quyết định số 270/QĐ-BXD ngày 17/03/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc tổ chức lại các Cảng vụ Hàng hải, Cảng vụ Đường thủy nội địa trực thuộc Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam;
- Thông tư số 07/2026/TT-BXD ngày 13/02/2016 của Bộ Xây dựng công bố vùng nước cảng biển, khu vực hàng hải thuộc địa phận thành phố Cần Thơ, tỉnh Vĩnh Long và khu vực quản lý của Cảng vụ Hàng hải Cần Thơ;
- Nội quy cảng biển thuộc khu vực quản lý của Cảng vụ Hàng hải Cần Thơ.

 CẢNG VỤ HÀNG HẢI CẦN THƠ	QUY TRÌNH CHẤP THUẬN TIẾN HÀNH CÁC HOẠT ĐỘNG TRONG VÙNG NƯỚC CẢNG BIỂN VÀ KHU VỰC QUẢN LÝ CỦA CẢNG VỤ HÀNG HẢI	Mã số: QT.QLKCHT.06
		Lần ban hành: 02
		Ngày ban hành: 15/7/2026

4. ĐỊNH NGHĨA, TỪ VIẾT TẮT

4.1 Định nghĩa và giải thích từ ngữ

4.1.1. Định nghĩa: Không áp dụng.

4.1.2. Giải thích từ ngữ:

- Người có thẩm quyền: Giám đốc, Phó Giám đốc phụ trách, người được ủy quyền.
- Chuyên viên: là công chức Cảng vụ Hàng hải Cần Thơ là người được Trưởng phòng Quản lý kết cấu hạ tầng phân công tiếp nhận, hướng dẫn hồ sơ thủ tục hành chính;
- Chuyên viên văn thư: là công chức phòng Tổ chức - Hành chính được giao giữ con dấu của cơ quan và làm nhiệm vụ đóng dấu khi có chữ ký của người có thẩm quyền.

4.2. Chữ viết tắt

- NĐ142: Nghị định số 142/2017/NĐ-CP ngày 11/12/2017;
- NĐ123: Nghị định số 123/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021;
- NĐ34: Nghị định số 34/2025/NĐ-CP ngày 25/02/2025;
- NĐ58: Nghị định số 58/2017/NĐ-CP ngày 10/5/2017;
- QĐ1223: Quyết định số 1223/QĐ-BGTVT ngày 28/6/2019;
- TT07: Thông tư số 07/2025 ngày 15/5/2025;
- CVHHCT: Cảng vụ Hàng hải Cần Thơ;
- TC-HC: Tổ chức – Hành chính.

5. NỘI DUNG QUY TRÌNH

5.1. Thành phần hồ sơ

TT	Tên hồ sơ	Số lượng	Ghi chú
1.	Văn bản đề nghị cho phép tiến hành các hoạt động trong vùng nước cảng biển và khu vực quản lý của cảng vụ hàng hải theo Mẫu số 35-NĐ34.	01 bộ	
2.	Bản sao hồ sơ phương tiện, chứng chỉ chuyên môn liên quan.		
3.	Bản sao các văn bản liên quan nêu tại mục 7 và 8 của Mẫu số 35-NĐ34 (nếu có).		

 VIMAWA CẢNG VỤ HÀNG HẢI CẦN THƠ	QUY TRÌNH CHẤP THUẬN TIẾN HÀNH CÁC HOẠT ĐỘNG TRONG VÙNG NƯỚC CẢNG BIỂN VÀ KHU VỰC QUẢN LÝ CỦA CẢNG VỤ HÀNG HẢI	Mã số: QT.QLKCHT.06
		Lần ban hành: 02
		Ngày ban hành: 15/7/2026

5.2. Nơi tiếp nhận, trả kết quả, thời gian và lệ phí

Nơi tiếp nhận và trả kết quả	Thời gian xử lý	Lệ phí
<i>Phòng Quản lý kết cấu hạ tầng nếu nộp trực tiếp.</i> <i>Phòng Tổ chức-Hành chính (CVHHCT) nếu nộp qua hệ thống bưu chính.</i> - Địa điểm nhận hồ sơ là Cảng vụ Hàng Hải Cần Thơ.	<i>04 giờ làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định.</i>	<i>Không thu phí</i>

 VIMAWA CẢNG VỤ HÀNG HẢI CẦN THƠ	QUY TRÌNH CHẤP THUẬN TIỀN HÀNH CÁC HOẠT ĐỘNG TRONG VÙNG NƯỚC CẢNG BIỂN VÀ KHU VỰC QUẢN LÝ CỦA CẢNG VỤ HÀNG HẢI		Mã số: QT.QLKCHT.06
			Lần ban hành: 02
			Ngày ban hành: 15/7/2026

5.3. Trình tự thực hiện thủ tục:

Bước công việc	Trình tự công việc	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả	Diễn giải
B1	Hồ sơ ban đầu (theo mục 5.1) Tiếp nhận Kiểm tra hồ sơ (bao gồm hồ sơ phương tiện)	Người làm thủ tục		- Theo mục 5.1 - Điều 62, NĐ58; Khoản 26 Điều 24 NĐ 34 Mẫu số 35-NĐ34	Người làm thủ tục gửi văn bản đề nghị trực tiếp đến văn phòng, email hoặc qua hệ thống bưu chính đến CVHHCT.
B2		Chuyên viên		- Theo mục 5.1 Điều 62, NĐ58	Rà soát hồ sơ theo Theo mục 5.1, Điều 62, NĐ58; Khoản 26 Điều 24 NĐ 34 nếu không theo mẫu, hướng dẫn và trả hồ sơ. Nếu đúng, chuyển sang rà soát hồ sơ.
B3		Chuyên viên	Không quá 04 giờ làm việc	- Theo mục 5.1 - Điều 62, NĐ58; Khoản 26 Điều 24 NĐ 34 Mẫu số 35-NĐ34	Kiểm tra mẫu số 35, hồ sơ phương tiện và các hồ sơ liên quan.



VIMAWA
**CÁNG VỤ HÀNG HẢI
CÁN THỜ**

QUY TRÌNH
CHẤP THUẬN TIỀN HÀNH CÁC
HOẠT ĐỘNG TRONG VÙNG
NƯỚC CẢNG BIỂN VÀ KHU
VỰC QUẢN LÝ CỦA CẢNG VỤ
HÀNG HẢI

Mã số:	QT.QLKCHT.06
Lần ban hành:	02
Ngày ban hành:	15/7/2026

B4	Đủ điều kiện Không đủ điều kiện	Chuyên viên	- Điều 62, NĐ58; Sửa đổi bổ sung tại Khoản 26 Điều 24 NĐ 34.	Chậm nhất 04 giờ làm việc, kể từ khi nhận được văn bản đề nghị, Chuyên viên tham mưu văn bản trả lời trình Người có thẩm quyền xem xét.
B5	Văn bản chấp thuận Văn bản trả lời	Người có thẩm quyền	Điều 62, NĐ58; Sửa đổi bổ sung tại Khoản 26 Điều 24 NĐ 34.	Trường hợp đủ điều kiện thì ra Văn bản chấp thuận; trường hợp không đủ điều kiện thì có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.
B6	Lưu hồ sơ	Chuyên viên		Theo TT07, TT10.

 VIMAWA CẢNG VỤ HÀNG HẢI CẦN THƠ	QUY TRÌNH CHẤP THUẬN TIẾN HÀNH CÁC HOẠT ĐỘNG TRONG VÙNG NƯỚC CẢNG BIỂN VÀ KHU VỰC QUẢN LÝ CỦA CẢNG VỤ HÀNG HẢI	Mã số: QT.QLKCHT.06
		Lần ban hành: 02
		Ngày ban hành: 15/7/2026

6. BIỂU MẪU

STT	Mã hiệu	Tên biểu mẫu
1.	Mẫu số 35-NĐ34	Mẫu đơn đề nghị

7. HỒ SƠ CẦN LƯU

TT	Hồ sơ lưu
1.	Theo mục 5.1.
2.	Văn bản trả lời của Cảng vụ.
3.	Các bản sao đính kèm theo BM.QLKCHT.10.Mẫu số 35-NĐ34 nếu có).
<i>Hồ sơ được lưu tại phòng Quản lý kết cấu hạ tầng theo quy định tại TT07, TT10.</i>	